

## Jotafloor EP SL

### Mô tả sản phẩm

Đây là loại sơn hai thành phần không chứa dung môi gốc epoxy đóng rắn bằng amine. Sản phẩm này là loại sơn có hiệu suất cao. Sản phẩm này là loại sơn tự giàn trải mang lại 1 bề mặt không vết nổi. Nó có khả năng chịu mài mòn, chịu va đập, chịu hóa chất và chống trượt. Dùng như là lớp giữa trong 1 hệ sơn hoàn chỉnh trong môi trường khí quyển. Thích hợp dùng làm sơn phủ trên sơn chống rỉ được phê duyệt cho bề mặt bê tông.

### Mục đích sử dụng

Thích hợp cho nhiều loại sàn với nhiều cấp độ va chạm cơ học và tiếp xúc hóa chất khác nhau. Được thiết kế đặc biệt cho sàn công nghiệp, phòng thí nghiệm, bệnh viện, nhà máy sản xuất bia và thực phẩm, nhà bếp, mặt bằng sản xuất thiết bị công nghệ cao, trại sản xuất sữa, nhà kho, khu vực giao trả hàng hóa, nhà máy và xưởng sửa chữa máy bay. Có thể sử dụng dùng làm lớp trét tạo phẳng bề mặt gồ ghề nhẹ.

### Phê chuẩn & chứng chỉ

Determination of Compressive Strength - ASTM C579  
Determination of Tensile Strength - ASTM C307  
Determination of Flexural Strength - ASTM C580  
Xác định độ cứng Shore "A" - ASTM D2240 :5  
Determination of Shore 'D' Hardness - ASTM D 2240:2005

Tất cả những thử nghiệm đều được tiến hành ở 23±2 độ C và 50±5% RH (độ ẩm tương đối). Xin tham khảo chứng chỉ kiểm nghiệm để có thêm thông tin chi tiết.

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

### Màu sắc

đầy màu lựa chọn

## Thông số sản phẩm

Đặc tính	Thử nghiệm/Tiêu chuẩn	Mô tả
Thể tích chất rắn	ISO 3233	98 ± 2 %
Cấp độ bóng (GU 60 °)	ISO 2813	bóng (70-85)
Điểm chớp cháy	ISO 3679 Method 1	100 °C
Tỷ trọng	tính toán	1.7 kg/l
VOC-US/Hong Kong	US EPA phương pháp 24 (kiểm nghiệm) (CARB(SCM)2007, SCAQMD rule 1113, Hong Kong)	75 g/l

Những giá trị trên là những giá trị tiêu biểu cho những sản phẩm được sản xuất bởi nhà máy, nó có thể thay đổi tùy theo màu sắc.

Tất cả thông số được áp dụng cho sơn đã được pha trộn.

Mô tả về độ bóng: Theo định nghĩa của Jotun.

## Chiều dày màng sơn mỗi lớp

### Dãi thông số kỹ thuật tiêu chuẩn đề nghị

Chiều dày khô	1500 - 5000 $\mu\text{m}$
Chiều dày ướt	1500 - 5000 $\mu\text{m}$
Định mức phủ lý thuyết	0.7 - 0.2 $\text{m}^2/\text{l}$

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày sơn thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình sơn, v.v...

Định mức phủ sẽ bị giảm đáng kể khi sơn lên bề mặt áp dụng hạt chống trượt.

## Chuẩn bị bề mặt

Nhằm bảo đảm độ bám dính lâu dài của lớp kể, bề mặt phải sạch, khô và không chứa những tạp chất khác.

### Bảng tổng kết cho công tác chuẩn bị bề mặt

Chất nền vật sơn	Chuẩn bị bề mặt	
	Tối thiểu	Đề nghị
Bê tông và Bề mặt sơn	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại SSPC SP13/NACE NO 6 /ASTM D4258 -05 /ACI 503.6R-97/ SSPC-TR 5/ICRI hướng dẫn kỹ thuật 03741/NACE02203	Lớp sơn tương thích sạch, khô và không bị hư hại SSPC SP13/NACE NO 6 /ASTM D4258 -05 /ACI 503.6R-97/ SSPC-TR 5/ICRI hướng dẫn kỹ thuật 03741/NACE02203

Cách tốt nhất để tẩy sạch sữa bề mặt bê tông (laitance) là áp dụng phương pháp mài đĩa đầu kim cương hay phun hạt, sau đó hút sạch bụi bằng máy. Đối với bề mặt bê tông cũ, nhân viên kỹ thuật Jotun cần khảo sát thực tế tại công trường để đưa ra phương pháp chuẩn bị bề mặt thích hợp cần phải tiến hành.

## Thi công

### Phương pháp thi công

Sản phẩm có thể được thi công bằng

Bay trét: Đề nghị

Để tránh hiện tượng nổ bong bóng, quan trọng là phải sử dụng ru lô đinh để lăn lên màng sơn khi đã đạt được chiều dày yêu cầu.

### Điều kiện trong quá trình thi công sơn :

Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt 10°C và ít nhất phải cao hơn 3°C so với điểm sương của không khí, các điều kiện khí hậu được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần phải thông gió tốt cho những khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô tốt. Độ ẩm bề mặt không được vượt quá 4% (theo khối lượng). Màng sơn không được tiếp xúc với dầu, hóa chất hay va chạm cơ học cho đến khi đã được đóng rắn hoàn toàn.

Sản phẩm này không nên được thi công lên bề mặt đang bị/hay sẽ bị ẩm cao, những bề mặt này sẽ có khuynh

hướng gây ra hiện tượng phồng giộp màng sơn do thẩm thấu. Cũng không nên thi công sơn khi môi trường có độ ẩm tương đối lớn hơn 80% (đo theo tiêu chuẩn BS 8203 – Phụ lục A).

### Tỷ lệ pha trộn (theo thể tích)

Jotafloor EP SL Comp A	4.7 phần
Jotafloor EP SL Comp B (40)	1 phần

Không pha trộn lẻ cho sản phẩm này.  
Sử dụng máy khuấy tốc độ chậm có gắn cánh khuấy phù hợp.  
Đổ toàn bộ sản phẩm ra sàn ngay sau khi đã khuấy trộn kỹ.  
Nhiệt độ của sơn và chất đóng rắn nên đạt 18°C hay cao hơn khi được pha trộn với nhau.

Thành phần A nên được khuấy kỹ trước khi trộn thành phần B vào. Sử dụng máy khuấy tốc độ chậm có cánh khuấy thích hợp. Đổ hỗn hợp này vào thùng chứa mới, lưu ý lấy sạch sơn trong thùng chứa cũ. Khuấy trộn thêm hỗn hợp này trong 20 giây. Để sơn phản ứng sau khi khuấy trộn trong 3 phút trước khi thi công.

### Dung môi pha loãng/vệ sinh

Dung môi vệ sinh : Jotun Thinner No. 17

**Không pha loãng sản phẩm này.**

### Thời gian khô và đóng rắn

Nhiệt độ bề mặt	23 °C	40 °C
Khô bề mặt	14h	8 h
Khô để đi lên được	20h	14 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	24 h	14h
Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển	3 d	48 h
Khô/đóng rắn để sử dụng	7d	3d

Khô bề mặt: giai đoạn khô mà khi nhấn nhẹ lên màng sơn sẽ không để lại dấu tay hay cảm thấy bị dính.

Khô để đi lại được: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể chịu được việc đi lại trên nó mà không để lại vết hằn hay hư hại.

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: thời gian đề nghị ngắn nhất trước khi có thể thi công sơn lớp kế tiếp.

Khô để sơn lớp kế, tối đa, môi trường khí quyển: Thời gian lâu nhất được cho phép trước khi sơn lớp kế.

Khô/đóng rắn để sử dụng: thời gian tối thiểu trước khi màng sơn có thể hoàn toàn tiếp xúc với môi trường sử dụng/trung bình.

## Thời gian để phản ứng và thời gian sống sau khi pha trộn

### Nhiệt độ sơn

23 °C

Thời gian để sơn phản ứng sau khi pha trộn các thành phần với nhau

3 min  
Được đề nghị.

Thời gian sống

20 min

## Tính tương thích của sản phẩm

Tùy vào môi trường thực tế mà hệ sơn chịu đựng, có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp với sản phẩm này. Một vài thí dụ như bên dưới. Xin liên hệ với Jotun để có thêm chi tiết.

Lớp trước: Jotafloor Sealer hoặc Jotafloor Solvent Free Primer hoặc Jotafloor SF PR 150

Lớp kế: Jotafloor Topcoat E hoặc Jotafloor PU Topcoat

## Đóng gói

	Thể tích (lít)	Cỡ thùng chứa (lít)
Jotafloor EP SL Comp A	14	20
Jotafloor EP SL Comp B (40)	3	3

Thể tích nêu trên là thể tích khi được sản xuất ở nhà máy. Xin lưu ý rằng kích cỡ đóng gói và thể tích thật có thể thay đổi do qui định của nước sở tại.

## Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

### Thời gian lưu kho ở 23 độ C

Jotafloor EP SL Comp A	12 tháng
Jotafloor EP SL Comp B (40)	12 tháng

Ở vài thị trường, thời gian lưu kho có thể ngắn hơn do qui định của nước sở tại. Thông tin trên là thời gian lưu kho tối thiểu, sau thời gian này, có thể cần thiết phải kiểm tra lại trước khi đưa sản phẩm vào sử dụng.

## Chú ý

Sản phẩm này chỉ nên được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp. Nhà thầu thi công sơn phải được huấn luyện, có kinh nghiệm, khả năng và thiết bị để thi công loại sơn này đúng đắn nhất và phù hợp với qui trình kỹ thuật của Jotun. Nhà thầu thi công sơn phải trang bị đồ bảo hộ cá nhân phù hợp khi sử dụng sản phẩm này. Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất cứ thay đổi nào để phù hợp cho từng điều kiện ở công trường, cần phải được chấp thuận bởi Đại diện của Jotun trước khi tiến hành.

## Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý phòng ngừa ghi trên nhãn thùng sơn. Sử dụng trong điều kiện thông thoáng. Không hít bụi sơn. Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da, phải ngay lập tức rửa bằng dung dịch vệ sinh, xà bông và nước. Phải ngâm mắt vào nước và đến cơ sở y tế ngay lập tức.

## Độ dao động màu sắc

Khi sản phẩm sử dụng là lớp chống rỉ hay lớp chống hà thì màng sơn có thể bị thay đổi nhẹ về màu sắc theo từng mẻ sản xuất. Những sản phẩm này có thể bị bạc màu và phân hóa khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời và thời tiết ngoài trời.

Độ bền màu và bền bóng của màng sơn phủ hoàn thiện có thể khác nhau phụ thuộc vào màu sắc, điều kiện môi trường như nhiệt độ, cường độ tia cực tím, v.v... và chất lượng thi công sơn. Xin liên hệ với văn phòng Jotun gần nhất để có thêm thông tin.

## Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.